CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ VỆ SINH CÔNG NGHIỆP ĐÀ NẴNG SONGANHHYG

PHIẾU AN TOÀN HÓA CHẤT (SDS 16 MỤC GHS) — Cypado 25EC

Bản chuẩn hóa tiếng Việt đối chiếu từ Hồ sơ công bố NSX & Số ĐKLH Bộ Y tế: VNDP-HC-486-04-15

SAH-APR-PCS-08
TT 32/2017/TT-BCT

Cơ sở pháp lý & Dữ liệu tham chiếu: Biên soạn đủ 16 mục theo Phụ lục 9 **Thông tư 32/2017/TT-BCT** và **Nghị định 91/2016/NĐ-CP** từ thông số nhãn gốc lưu hành của Nhà sản xuất (**ĐK/PP: Công ty TNHH Á Đông Japan (174 Đường số 17, P.11, Q. Gò Vấp, TP.HCM); SX: Công ty CP Kiên Nam**), Số ĐKLH Bộ Y tế VNDP-HC-486-04-15 (Bộ Y tế – Cục Quản lý Môi trường Y tế) và tài liệu độc tính chuẩn quốc tế của hoạt chất gốc **Cypermethrin (CAS 52315-07-8)**.

1. Nhận dạng hóa chất & Nhà cung cấp	Tên sản phẩm: **Cypado 25EC** • Chế phẩm diệt ruồi, muỗi, gián trong gia dụng và y tế • Số ĐKLH Bộ Y tế: VNDP-HC-486-04-15 • Đơn vị đăng ký & phân phối: Công ty TNHH Á Đông Japan (EACHEM), 174 Đường số 17, P.11, Q. Gò Vấp, TP.HCM (ĐT: 028 3589 0884) • Sản xuất: Công ty CP Kiên Nam.
2. Nhận dạng đặc tính nguy hiểm	Phân loại GHS: Chất lỏng dễ cháy Cấp 3 (H226), Độc cấp tính miệng/hít Cấp 4 (H302/H332), Nhạy cảm da Cấp 1 (H317), Kích ứng hô hấp STOT SE 3 (H335), Nguy hại thủy sinh cấp tính/mãn tính Cấp 1 (H400/H410). Từ cảnh báo: **Cảnh báo (Warning)**.
3. Thông tin về thành phần	Hoạt chất chính: **Cypermethrin** (C22H19Cl2NO3, Số CAS: 52315-07-8) hàm lượng **25% w/v** (250 g/L); chất nhũ hóa và dung môi vừa đủ 100%.
4. Biện pháp sơ cứu về y tế	Không có thuốc giải độc đặc hiệu (điều trị triệu chứng; có thể dùng kem Vitamin E giảm dị cảm da pyrethroid). Mắt: Rửa liên tục với nhiều nước sạch ≥ 15 phút. Da: Cởi quần áo nhiễm, rửa xà phòng & nước sạch. Hít: Đưa ra nơi thoáng khí. Nuốt: KHÔNG tự gây nôn, đưa ngay tới cơ sở y tế kèm nhãn chai Cypado 25EC.
5. Biện pháp xử lý khi có hỏa hoạn	Sản phẩm cháy sinh khí độc (HCl, HCN lượng vết, CO, CO2, NOx). Chữa cháy bằng bọt chống cồn, CO2, bột khô, sương mù nước; không dùng tia nước áp lực cao trực tiếp. Người chữa cháy đeo mặt nạ thở độc lập.
6. Biện pháp phòng ngừa, ứng phó sự cố	Loại bỏ nguồn nhiệt và tia lửa. Trang bị PPE đầy đủ. Cô lập vùng tràn đổ, thấm hút bằng cát khô/đất/chất thấm trơ, thu gom vào thùng chứa dán nhãn chất thải nguy hại; tuyệt đối không xả ra cống rãnh và nguồn nước.
7. Yêu cầu về cất giữ, bảo quản	Bảo quản nơi khô ráo, thoáng mát, tránh ánh nắng mặt trời, **nhiệt độ không quá 40°C** (theo đúng nhãn chai Cypado 25EC). Để xa tầm với trẻ em, tách biệt thực phẩm và nguồn lửa. Hạn dùng 02 năm.
8. Kiểm soát phơi nhiễm & Bảo vệ cá nhân	Phun khi không có người và vật nuôi trong khu vực. PPE bắt buộc: Kính bảo hộ, khẩu trang lọc hơi hữu cơ, găng tay cao su chịu dung môi, quần áo bảo hộ dài tay, ủng cao su. Rửa tay và thay đồ sạch ngay sau phun.
9. Đặc tính lý, hóa của hóa chất	Trạng thái: Dung dịch lỏng màu nâu sẫm (EC), pha nước cho nhũ tương màu trắng sữa • Mùi: Mùi nhẹ • pH nhũ tương 1%: 5,0–7,5 • Điểm chớp cháy: ~48°C • Tỷ trọng: ~1,00–1,05 g/cm³.
10. Mức ổn định & Khả năng phản ứng	Ổn định ở nhiệt độ ≤ 40°C trong bao bì kín. Tránh chất oxy hóa mạnh, bazơ/axit mạnh (gây thủy phân giảm hiệu lực hoạt chất).
11. Thông tin về độc tính	Độc tính hoạt chất Cypermethrin kỹ thuật: LD50 miệng (chuột) ~250–4.123 mg/kg (tùy dung môi & tỷ lệ đồng phân); LD50 da > 2.000 mg/kg. Có thể gây ngứa rát thoáng qua (dị cảm pyrethroid) nếu tiếp xúc da không bảo hộ.
12. Thông tin về sinh thái	Rất độc đối với cá, giáp xác thủy sinh và ong (Cypermethrin LC50 cá ~0,69–2,8 µg/L). Tuyệt đối không phun hoặc thải gần ao hồ nuôi thủy sản và nguồn nước sinh hoạt.
13. Yêu cầu trong việc thải bỏ	Thu gom vỏ chai, thuốc hết hạn/dư thừa xử lý theo quy định chất thải nguy hại (Thông tư 36/2015/TT-BTNMT & Luật BVMT 2020). Không súc rửa bừa bãi vào cống công cộng.
14. Yêu cầu trong vận chuyển	Số UN: **UN 3082** (Environmentally hazardous substance, liquid, n.o.s. — chứa Cypermethrin), Loại 9, Nhóm đóng gói III. Đóng gói chắc chắn tránh va đập rò rỉ trong vận chuyển.
15. Quy chuẩn kỹ thuật & Pháp luật tuân thủ	Tuân thủ Nghị định 91/2016/NĐ-CP & Nghị định 129/2024/NĐ-CP về quản lý chế phẩm diệt côn trùng; Thông tư 32/2017/TT-BCT; Nghị định 43/2017/NĐ-CP & 111/2021/NĐ-CP về ghi nhãn hàng hóa.
16. Thông tin cần thiết khác	Nguồn dữ liệu: Nhãn gốc chai Cypado 25EC (Công ty TNHH Á Đông Japan, ĐKLH VNDP-HC-486-04-15) và dữ liệu độc tính chuẩn Cypermethrin 25% EC. Thời gian cách ly: ít nhất 30 phút (SONGANHHYG khóa 45 phút).